

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHỐI HỢP GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP VỚI ĐỊA PHƯƠNG VỀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGUỒN NHÂN LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Hồ Văn Thống⁺,
Trần Quang Thái

Trường Đại học Đồng Tháp
+Tác giả liên hệ • Email: thonggddt@gmail.com

Article history

Received: 21/10/2021

Accepted: 19/01/2022

Published: 05/02/2022

Keywords

Training coordination,
human resource, university,
locality, socio-economic
development

ABSTRACT

Dong Thap University is a State Institution under the Ministry of Education and Training with more than 45 years of pedagogical tradition. Since 2015, the University has made many contributions to the general development of Dong Thap province through training human resources in different career fields. This study briefly describes the current situation of cooperation between Dong Thap University and the locality in human resource training to meet the requirements of socio-economic development with the statistics on training and scientific research. The results show that a part of human resources in the fields of Economics, Foreign Languages, Information Technology, Environment, Land, Fisheries, Tourism, and Social Work trained by the University are now working at agencies and enterprises in the province, contributing to the general development of the community. Through analyzing the situation, the article also points out the achievements, limitations, causes and proposes solutions to coordinate with Dong Thap province to train quality human resources for the cause of socio-economic development in the area in the near future.

1. Mở đầu

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định mục tiêu cụ thể: “Đến năm 2045, kỉ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr 327). Để đạt được mục tiêu này, yếu tố quyết định là xây dựng và phát huy nguồn lực con người Việt Nam, làm cho mọi công dân được phát triển tự do, toàn diện; được đào tạo, trang bị tri thức, kĩ năng sống, năng lực lao động sáng tạo, tư duy đổi mới; phát huy được tối đa trí tuệ, tài năng, khát vọng phát triển trong cuộc sống và lao động sáng tạo. Từ mục tiêu cụ thể trên, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cũng đề ra định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030, đó là: “Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, phát triển nguồn nhân lực (NNL) chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr 329).

Từ quan điểm của Đảng về GD-ĐT nêu trên, có thể nhận thức rằng, các cơ sở giáo dục đại học cần đổi mới, phát triển toàn diện mới có thể đáp ứng mục tiêu kì vọng mà Đảng và Nhân dân đã tin tưởng, giao phó. Một trong những nhân tố mà cơ sở giáo dục đại học cần đổi mới hiệu quả là tư duy quản trị đại học vì đây là điều mấu chốt thúc đẩy những đổi mới, phát triển trên các lĩnh vực khác. Trong các thành tố của tư duy quản trị đại học, sự phối hợp của cơ sở giáo dục đại học với chính quyền địa phương (ĐP) trong việc đào tạo NNL có chất lượng, phục vụ sự nghiệp phát triển KT-XH của ĐP là hết sức quan trọng. Luật Giáo dục đại học quy định rõ tại Điều 69, theo đó Ủy ban nhân dân cấp tỉnh “... hỗ trợ phát triển cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn; ... thực hiện xã hội hóa giáo dục đại học; bảo đảm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục đại học tại ĐP” (Quốc hội, 2018).

Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020 chỉ rõ mục tiêu tổng quát: “Chỉ ra được nhu cầu về số lượng, cơ cấu và trình độ nhân lực, đảm bảo yêu cầu nhân lực thực hiện thành công đường lối CNH, HĐH đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển nhanh những ngành, lĩnh vực mà Việt Nam có lợi thế so sánh quốc tế; đồng thời nêu ra các giải pháp phát triển nhân lực, hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao theo chuẩn khu vực và từng bước tiến tới chuẩn quốc tế” (Thủ tướng Chính phủ, 2011).

Khái niệm NNL hiện nay được tiếp cận dưới nhiều góc độ, chúng tôi nhận thấy rằng cách tiếp cận của tác giả Phạm Nguyễn Ngọc Anh (2014, tr 102) có nhiều chỗ hợp lí, theo đó: “NNL là người lao động được đào tạo ở một

trình độ nào đó để có năng lực tham gia vào quá trình phân công lao động xã hội. Năng lực của người lao động được cấu thành bởi các yếu tố: kiến thức, kỹ năng, thái độ và thói quen làm việc”.

Vấn đề trường đại học đào tạo NNL phục vụ nhu cầu phát triển KT-XH của ĐP đã được bàn luận qua nhiều nghiên cứu. Tác giả Lê Minh Hiền (2021, tr 53) khẳng định: “Việc đào tạo nhân lực của các trường đại học không thực sự gắn kết và đáp ứng yêu cầu của thực tiễn sản xuất. Các trường đại học chủ yếu đào tạo theo nhu cầu và khả năng của mình, còn các nhà lao động thực hiện tuyển dụng theo kiểu giao chỉ tiêu, theo kế hoạch... Khi nền kinh tế chuyển sang cơ chế thị trường, sự tách rời giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp đã xuất hiện nhiều mâu thuẫn, nhân lực đào tạo ra không phù hợp, không đáp ứng được yêu cầu của nhà sử dụng lao động”.

Một số học giả trên thế giới cũng nghiên cứu về sự phối hợp giữa cơ sở giáo dục đại học với cộng đồng ĐP, nhấn mạnh tầm quan trọng và đề xuất nhiều cách thức thực hiện sự phối hợp này sao cho hiệu quả. Patrick và Scott (1998) cho rằng việc quản trị chiến lược trường đại học có liên quan căn bản với việc phát triển năng lực tổ chức nhằm thích nghi với những biến cố ngẫu nhiên thường xuyên thay đổi của bối cảnh. Theo Cox (2000, tr 10-11), có 6 yếu tố mà cộng đồng cung cấp phương tiện cho sự phối hợp với trường đại học, bao gồm: vốn con người, vốn xã hội, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế, hạ tầng thể chế, quyền lực chính trị. Vallaeys và cộng sự (2009, tr 29) cho rằng trường đại học ngoài trách nhiệm đào tạo, nghiên cứu còn có trách nhiệm xã hội, theo đó “trách nhiệm xã hội của trường đại học là nhu cầu tăng cường cam kết công dân và quyền công dân tích cực về hoạt động tình nguyện, về cách tiếp cận đạo đức, phát triển ý thức công dân bằng cách khuyến khích sinh viên, cán bộ và giảng viên cung cấp các dịch vụ xã hội cho cộng đồng ĐP của họ...”.

Tỉnh Đồng Tháp đang có nhiều bước phát triển nhảy vọt về KT-XH, văn hóa, giáo dục, với bộ máy chính quyền năng động, sáng tạo, sâu sát thực tiễn. Văn kiện Đại hội đại biểu đảng bộ Tỉnh lần thứ XI tiếp tục khẳng định các đột phá chiến lược phát triển trong giai đoạn 2020-2025, trong đó xác định: “Tiếp tục nâng cao chất lượng NNL đáp ứng yêu cầu phát triển trong điều kiện tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế... Liên kết với các trường đại học trong và ngoài nước để đào tạo nâng cao chất lượng NNL. Quan tâm đào tạo, chuyển giao công nghệ và kiến thức quản lý kinh tế cho nông dân” (Đảng bộ Tỉnh Đồng Tháp, 2020, tr 104).

Trường Đại học Đồng Tháp là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GD-ĐT với hơn 45 năm truyền thống sư phạm. Trường có chức năng đào tạo và bồi dưỡng NNL trình độ cao, đa lĩnh vực, trong đó khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên là nòng cốt; nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ cộng đồng, góp phần phát triển KT-XH vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Thời gian qua, Trường đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh Đồng Tháp qua việc đào tạo, bồi dưỡng NNL trên các lĩnh vực nghề nghiệp. Để tiếp tục phát huy vai trò đồng hành với sự phát triển của ĐP thời gian tới, Trường cần rà soát, đánh giá lại thực trạng phối hợp đào tạo NNL cho ĐP thời gian qua, và qua đó có thể đưa ra nhiều giải pháp phối hợp hiệu quả, thiết thực.

Bài báo phân tích thực trạng, chỉ ra những thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp phối hợp với tỉnh Đồng Tháp đào tạo NNL đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH trên địa bàn trong thời gian tới.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng phối hợp giữa Trường Đại học Đồng Tháp với địa phương về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2015-2020

Trường Đại học Đồng Tháp với chức năng và nhiệm vụ của mình đã có sự phối hợp với ĐP đào tạo NNL trong lĩnh vực giáo dục và một số lĩnh vực KT-XH khác theo hướng không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo. Quán triệt tinh thần đổi mới của Nghị quyết số 29-NQ/TW: “Phát triển GD-ĐT phải gắn với nhu cầu phát triển KT-XH...; với tiến bộ KH-CN; phù hợp quy luật khách quan. Chuyển phát triển GD-ĐT từ chủ yếu theo số lượng sang chú trọng chất lượng và hiệu quả, đồng thời đáp ứng yêu cầu số lượng” (Ban Chấp hành Trung ương, 2013), Trường đã hoàn thiện và phát triển 59 chương trình đào tạo: 18 chương trình đào tạo đại học các ngành sư phạm, 15 chương trình đào tạo đại học các ngành ngoài sư phạm, 20 chương trình đào tạo cao đẳng, mở mới 06 chương trình đào tạo cao học. Tất cả chương trình đào tạo hệ chính quy được thực hiện theo học chế tín chỉ. Thế mạnh của Trường là đào tạo giáo viên cho tất cả các môn học và các bậc học từ mầm non đến THPT, trong đó giáo viên mầm non và giáo viên tiểu học được xã hội đánh giá cao qua thực tế tuyển dụng và sự thăng tiến công tác, thành đạt trong cuộc sống. Trong giai đoạn từ năm 2015-2020, Trường Đại học Đồng Tháp đã đào tạo 3.512 sinh viên, trong đó 3.142 sinh viên đại học và 370 sinh viên cao đẳng thuộc nhiều ngành đào tạo, đa số là các ngành Sư phạm, Kinh tế, Du lịch, Ngoại ngữ, Công nghệ thông tin, Nuôi trồng thủy sản, Công tác xã hội (Trường Đại học Đồng Tháp, 2020a).

Ngoài việc đào tạo sinh viên hệ chính quy, Trường còn tổ chức nhiều khóa bồi dưỡng CBQL giáo dục, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp cho đội ngũ giảng viên nhằm nâng cao trình độ và nghiệp vụ quản lý, phục vụ công tác hiệu

quả hơn, với khoảng 7.523 CBQL và giảng viên, trong đó bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp là 7.120 học viên, bồi dưỡng CBQL giáo dục là 403 học viên (Trường Đại học Đồng Tháp, 2020b).

Đối với việc nghiên cứu KH-CN góp phần phát triển KT-XH, văn hóa, giáo dục tỉnh Đồng Tháp, Trường đã thực hiện 78 đề tài nghiên cứu khoa học và công bố 296 bài báo khoa học trong nước và quốc tế. Tiêu biểu gồm các đề tài và bài báo sau: “Nghiên cứu chế tạo và ứng dụng các vật liệu nano N-TiO₂, W-TiO₂ và N, W-TiO₂ trên nền Bentonit để xử lý nước thải chế biến thủy sản tại địa bàn tỉnh Đồng Tháp”, “Phân tích mối quan hệ giữa hình ảnh điểm đến, sự hài lòng và hành vi truyền miệng điện tử (eWOM) của du khách nội địa đối với điểm đến Làng hoa Sa Đéc”, “Đánh giá ảnh hưởng của các hệ thống đê bao đối với diễn biến lũ ở tỉnh Đồng Tháp bằng kỹ thuật viễn thám”, “Đề tài cơ cấu thành công ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp”... (Trường Đại học Đồng Tháp, 2020c).

Thực trạng phối hợp giữa Trường với ĐP về đào tạo NNL đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH thời gian qua đạt được một số kết quả như sau: - Đa số giáo viên, CBQL giáo dục tỉnh Đồng Tháp đều học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ tại Trường. NNL này đã, đang và sẽ góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục nói riêng và sự phát triển của ĐP nói chung; - Trường đã đào tạo một bộ phận nhân lực thuộc các ngành Kinh tế, Ngoại ngữ, Công nghệ thông tin, Môi trường, Đất đai, Thủy sản, Du lịch, Công tác xã hội,... đang công tác tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, góp phần vào sự phát triển chung của ĐP; - Một số công trình nghiên cứu KH-CN của Trường đã bước đầu giải quyết các vấn đề thực tiễn về KT-XH, văn hóa, giáo dục, môi trường của tỉnh Đồng Tháp.

Tuy nhiên, quá trình phối hợp đào tạo NNL giữa Trường Đại học Đồng Tháp với ĐP thời gian qua vẫn còn một số hạn chế như: - Cơ cấu ngành đào tạo của Trường thiếu sự đa dạng nên chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu NNL của ĐP thuộc các lĩnh vực: Công nghệ sinh học, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ chế biến sau thu hoạch, Cơ khí nông nghiệp, Xây dựng, Giao thông, Luật học, Chính sách công; - Hoạt động nghiên cứu KH-CN của Trường chưa thực sự phát huy hiệu quả trong việc góp phần vào sự phát triển của ĐP. Các kết quả nghiên cứu thường mang tính lý thuyết, chưa đủ điều kiện triển khai ứng dụng thực tiễn, chưa trở thành cơ sở khoa học để ban hành chủ trương, chính sách; - Trường và ĐP chưa có cơ chế, chính sách phối hợp đào tạo toàn diện, sự phối hợp thời gian qua chủ yếu mang tính nhất thời, chưa phát huy hết tiềm năng và thế mạnh sẵn có của hai bên.

Những tồn tại và hạn chế trên là do các nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan gây ra. Về các nguyên nhân khách quan, đó là: - Sự phát triển của tỉnh Đồng Tháp thời gian qua diễn ra với tốc độ rất nhanh trên các lĩnh vực, nhất là kinh tế, văn hóa, xã hội, điều đó đòi hỏi một NNL tương thích trong khi cơ cấu ngành đào tạo của Trường với thế mạnh truyền thống sự phạm nên phần nào chưa đáp ứng kịp thời; - Nhiều vấn đề thực tiễn mới phát sinh trong quá trình phát triển của tỉnh Đồng Tháp đòi hỏi cần có nhiều giải pháp khoa học để xử lý, tháo gỡ như ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, an sinh xã hội, việc làm của thanh niên, xuất khẩu lao động, văn hóa, đạo đức, lối sống của nhân dân, mô hình quản lý các hội quán, hợp tác xã, sự ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 vào sản xuất, kinh doanh trong khi nguồn lực KH-CN của Trường chưa đủ điều kiện để giải quyết.

Về các nguyên nhân chủ quan: - Trường chưa phát triển kịp thời cơ cấu ngành đào tạo đa dạng, gắn kết chặt chẽ với yêu cầu phát triển của ĐP trong lúc yêu cầu đào tạo sự phạm có xu hướng bão hòa và giảm dần; - Trường chưa xây dựng nguồn lực KH-CN đa dạng, đủ mạnh để phối hợp nghiên cứu giải quyết các vấn đề thực tiễn của ĐP xuất hiện trong lộ trình phát triển nhanh chóng; - Trường chưa xây dựng kế hoạch chiến lược phối hợp với tỉnh Đồng Tháp về đào tạo NNL đáp ứng yêu cầu phát triển của ĐP.

Những kết quả và hạn chế trong quá trình phối hợp giữa Trường với ĐP về đào tạo NNL đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH thời gian qua cho phép rút ra một số kinh nghiệm như sau: - Sự phối hợp giữa Trường và ĐP vừa thể hiện trách nhiệm cộng đồng vừa mang lại lợi ích lâu dài cho hai bên; - Cần có sự chuẩn bị tốt về nguồn lực, nắm bắt cơ hội để sự phối hợp giữa Trường và ĐP thực sự mang lại hiệu quả; - Cần có cơ chế điều hành, theo dõi, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ để sự phối hợp giữa hai bên đảm bảo đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Để sự phối hợp với ĐP về đào tạo NNL đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH hiệu quả hơn thời gian tới, Trường Đại học Đồng Tháp cần thực hiện một số nhiệm vụ như sau: - Luôn đồng hành với tình hình phát triển của tỉnh trên các lĩnh vực, xác định trách nhiệm với sự phát triển của ĐP, sẵn sàng kết nối, chia sẻ, tham gia kiến tạo những giá trị tích cực dựa trên sứ mệnh, tầm nhìn và thế mạnh của Trường; - Đổi mới, phát triển chiến lược đào tạo theo hướng đa dạng hóa cơ cấu ngành nghề bám sát yêu cầu NNL của ĐP, nâng cao chất lượng đào tạo, chú trọng rèn luyện kỹ năng, thái độ cho người học; - Đổi mới, phát triển chiến lược KH-CN theo hướng ứng dụng thực tiễn, trực tiếp giải quyết, tháo gỡ các vấn đề về ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, an sinh xã hội, việc làm, văn hóa, đạo đức, lối sống của nhân dân, mô hình quản lý các hội quán, hợp tác xã, vận dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 vào nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và cải thiện đời sống nhân dân.

2.2. Giải pháp phối hợp giữa Trường Đại học Đồng Tháp với địa phương về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội

2.2.1. Xây dựng kế hoạch chiến lược hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035

- *Mục đích của giải pháp:* Xây dựng kế hoạch chiến lược hợp tác đào tạo NNL chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035 đảm bảo tính khả thi, khoa học, mang lại hiệu quả thiết thực, cụ thể.

- *Nội dung và cách thực hiện giải pháp:* Kế hoạch chiến lược này thể hiện sự cam kết, trách nhiệm và đồng hành của Trường đối với sự phát triển của ĐP. Đề tập trung nguồn lực, phát huy thế mạnh của Trường và ĐP, kế hoạch chiến lược phân tích thực trạng NNL của ĐP, nhận diện những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức, xác định các mục tiêu trước mắt và dài hạn, dự báo nhu cầu đào tạo NNL chất lượng của tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035, đề xuất chuỗi các hoạt động hợp tác có tính khả thi giữa Trường và ĐP trong việc đào tạo NNL chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH.

Thống nhất chỉ đạo và phân công các đơn vị và cá nhân liên quan thuộc thẩm quyền nghiên cứu xây dựng kế hoạch chiến lược và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng tiến độ thời gian, đồng thời phân bổ nguồn lực tương xứng cho việc thực thi chuỗi các hoạt động hợp tác. Đề theo dõi và kịp thời tháo gỡ những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, hai bên chỉ đạo thành lập bộ phận thường trực điều phối trên cơ sở cơ cấu tổ chức và bộ máy của hai bên. Hằng năm, tổ chức hội nghị sơ kết nhằm rà soát, đánh giá lại các hoạt động đã triển khai và đề xuất, bổ sung các biện pháp phù hợp để thúc đẩy triển khai các hoạt động của năm kế tiếp.

- *Điều kiện thực hiện giải pháp:* Lãnh đạo ĐP và lãnh đạo Trường thống nhất về sự cần thiết phối hợp đào tạo NNL chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH của ĐP.

2.2.2. Tập trung xây dựng nguồn lực về đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị để tiến tới mở các ngành đào tạo mới đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

- *Mục đích của giải pháp:* Xây dựng nguồn lực phù hợp để từng bước mở các ngành đào tạo mới, đáp ứng nhu cầu NNL phục vụ phát triển KT-XH của ĐP.

- *Nội dung và cách thực hiện giải pháp:* Cơ cấu ngành đào tạo của Trường hiện nay thiên về đào tạo giáo viên và các khoa học xã hội - nhân văn trong khi sự phát triển KT-XH của ĐP lại đang cần NNL về các lĩnh vực như công nghệ sinh học, công nghệ thực phẩm, công nghệ chế biến sau thu hoạch, cơ khí nông nghiệp, hóa dược, luật học, chính sách công, truyền thông đa phương tiện,... Vì thế, Trường cần đầu tư xây dựng đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp để mở các ngành đào tạo thuộc các lĩnh vực nói trên nhằm đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu NNL chất lượng, góp phần phát triển KT-XH của ĐP; cần dành một nguồn lực tài chính tương xứng để tuyển dụng giảng viên có trình độ cao thuộc các lĩnh vực đào tạo mới, đồng thời xây mới, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo các ngành này. Bên cạnh đó, Trường cần xây dựng quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên tiến tới đủ điều kiện đào tạo các lĩnh vực mới qua việc cử đi đào tạo sau đại học trong và ngoài nước.

- *Điều kiện thực hiện giải pháp:* Chiến lược phát triển của Trường cần bao hàm việc mở các ngành đào tạo mới nhằm cung cấp NNL chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH của ĐP.

2.2.3. Tập trung xây dựng nguồn lực khoa học và công nghệ đủ mạnh, đa dạng, theo định hướng ứng dụng, ưu tiên đầu tư nghiên cứu các đề tài phục vụ sự phát triển của địa phương

- *Mục đích của giải pháp:* Xây dựng nguồn lực KH-CN phù hợp, đa dạng để triển khai nghiên cứu ứng dụng các lĩnh vực mà ĐP đang có nhu cầu cao trong việc phát triển KT-XH.

- *Nội dung và cách thực hiện giải pháp:* Hiện nay, phần lớn các công bố KH-CN của Trường thiên về lí thuyết, hàn lâm, thiếu ứng dụng thực tiễn. Do đó, Trường cần đầu tư xây dựng một đội ngũ nghiên cứu KH-CN theo định hướng ứng dụng, có khả năng tổ chức, triển khai nghiên cứu ứng dụng thuộc các lĩnh vực quản lí kinh tế, môi trường, văn hóa, xã hội, giáo dục, nghiên cứu ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 vào sản xuất, quản lí và đời sống. Trường Đại học Đồng Tháp cần thường xuyên mở các khóa bồi dưỡng, tập huấn về các kĩ năng nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ cho đội ngũ này. Đồng thời, cần tăng cường xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm, thực hành phục vụ trực tiếp cho việc triển khai nghiên cứu ứng dụng thuộc các lĩnh vực nói trên. Ngoài ra, sự kết nối giữa Trường với chính quyền ĐP, với các đối tác liên quan bên ngoài như doanh nghiệp, cơ quan, ban ngành, đoàn thể là cần thiết để xác định nhu cầu nghiên cứu, đặt hàng chuyển giao công nghệ.

- *Điều kiện thực hiện giải pháp:* Chiến lược phát triển của Trường cần bao hàm việc xây dựng nguồn lực KH-CN phù hợp, đa dạng theo định hướng ứng dụng, ưu tiên đầu tư nghiên cứu các đề tài phục vụ sự phát triển của ĐP.

2.2.4. Thường xuyên mở các khóa bồi dưỡng ngắn hạn, cung cấp kiến thức, kỹ năng về quản lý kinh tế, công nghệ thông tin cho nông dân các hội quán, hợp tác xã

- Mục đích của giải pháp: Cung cấp những kiến thức, kỹ năng cần thiết cho nông dân thích ứng trong bối cảnh KT-XH thay đổi.

- Nội dung và cách thực hiện giải pháp: Về kinh tế, Đồng Tháp là tỉnh nông nghiệp. Nông dân, nông nghiệp, nông thôn chiếm tỉ lệ cao trong khi không gian sinh sống, sản xuất hiện nay đang chuyển từ tư duy sản xuất sang tư duy kinh tế. Do vậy, nông dân rất cần những kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý kinh tế, công nghệ thông tin để thích ứng trong tình hình mới. Trường cần thường xuyên mở các khóa bồi dưỡng ngắn hạn, cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý kinh tế, công nghệ thông tin cho nông dân các hội quán, hợp tác xã để họ có thêm năng lực cần thiết cải tiến sản xuất, gia tăng thu nhập, nâng cao mức sống. Bên cạnh đó, cũng cần mở các khóa đào tạo ngắn hạn về ngoại ngữ, nhất là tiếng Nhật, Hàn, Trung cho thanh niên ĐP nhằm mở ra cơ hội xuất khẩu lao động, tìm kiếm việc làm với các công ty, doanh nghiệp nước ngoài theo chương trình hợp tác xuất khẩu lao động của ĐP.

- Điều kiện thực hiện giải pháp: Trường và chính quyền ĐP, các hội quán, hợp tác xã thống nhất về sự cần thiết phối hợp hỗ trợ nông dân thích ứng với tình hình mới.

3. Kết luận

Sứ mệnh của trường đại học thể hiện qua vai trò của nó đối với xã hội, trong đó có cộng đồng ĐP. Thời gian qua, Trường Đại học Đồng Tháp với những nỗ lực đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh Đồng Tháp qua việc tham gia đào tạo, bồi dưỡng NNL giáo viên, CBQL giáo dục, các lĩnh vực nghề nghiệp khác và các công trình nghiên cứu khoa học về giáo dục, môi trường, thủy sản. NNL này đang thể hiện sự đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự phát triển giáo dục nói riêng sự phát triển KT-XH nói chung của Tỉnh. Chiến lược phát triển của ĐP thời gian tới được xác định với nhiều mục tiêu đa dạng và ngày càng mang tính vĩ mô trong khi nguồn lực hiện tại của Trường Đại học Đồng Tháp có những giới hạn nhất định. Vì vậy, Trường cần được hỗ trợ nhiều mặt từ ĐP và các bên liên quan để có thể đổi mới về chiến lược, tầm nhìn, sứ mệnh nhằm không ngừng vươn lên tầm quốc gia, khu vực, qua đó tiếp tục đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự phát triển chung của ĐP, mà trước hết là phối hợp đào tạo NNL chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Cox, D. N. (2000). Developing a Framework for Understanding University-Community Partnerships. *Cityscape*, 5(1), 9-26. <http://www.jstor.org/stable/20868491>
- Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp (2020). *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập II)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Lê Minh Hiền (2021). Thực trạng gắn kết giữa các trường đại học địa phương với doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực phục vụ phát triển khu công nghiệp Bắc Trung Bộ. *Tạp chí Giáo dục*, 503, 53-57.
- Patrick, M. W., & Scott, A. S. (1998). Toward a Unifying Framework for Exploring Fit and Flexibility in Strategic Human Resource Management. *Academy of Management*, 23, 756-772. <https://doi.org/10.5465/amr.1998.1255637>
- Phạm Nguyễn Ngọc Anh (2014). Đào tạo nguồn nhân lực cho nông nghiệp, nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 33, 102-108.
- Quốc hội (2018). *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học*. Luật số 34/2018/QH14, ban hành ngày 19/11/2018.
- Thủ tướng Chính phủ (2011). *Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 phê duyệt quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020*.
- Trường Đại học Đồng Tháp (2020a). *Số liệu thống kê hoạt động đào tạo giai đoạn 2015-2020*.
- Trường Đại học Đồng Tháp (2020b). *Số liệu thống kê hoạt động bồi dưỡng giai đoạn 2015-2020*.
- Trường Đại học Đồng Tháp (2020c). *Số liệu thống kê hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015-2020*.
- Vallaey, F., De La Cruz, C., & Sasia, P. M. (2009). *Responsabilidad Social Universitaria, Manual de Primeros Pasos*. McGraw Hill.